

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 57/2025/HNGĐ-ST

Ngày 20-6-2025

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Ông Nguyễn Đình Nha

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vinh Bảo tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh A; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng; có mặt

- Bị đơn: Anh Phạm Duy K; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN: oà, V, Hải Phòng NÔIUI

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Minh A trình bày: Chị và anh Phạm Duy K kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng vào ngày 20-11-2020. Quá trình chung sống anh chị hòa thuận hạnh phúc được thời gian đầu và có 01 con chung. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do không hợp tính nhau, luôn bất

đồng quan điểm dẫn đến bất hòa. Từ tháng 9/2023 đến nay vợ chồng anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau, đối xử với nhau lạnh nhạt. Nay nhận thấy tình nghĩa vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phạm Duy K.

Về con chung: Chị và anh Phạm Duy K có 01 con chung là Phạm Minh H, sinh ngày 27-4-2021. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con chị xin tự giải quyết với anh K.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và trong quá trình xét xử, anh Phạm Duy K xác nhận về điều kiện hoàn cảnh kết hôn như chị Nguyễn Thị Minh A trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc thời gian đầu và có một con chung. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do không hợp tính nhau, luôn bất đồng quan điểm dẫn đến bất hòa. Từ tháng 9/2023 đến nay anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau, đối xử với nhau lạnh nhạt. Nay chị Nguyễn Thị Minh A xin ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị Minh A có 01 con chung là Phạm Minh H, sinh ngày 27-4-2021. Khi ly hôn, anh đề nghị Tòa án giao con chung cho anh trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh xin tự giải quyết với chị Nguyễn Thị Minh A, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng; thu thập chứng cứ. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình: Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Minh A và anh Phạm Duy K. Về con chung: Giao con chung Phạm Minh H, sinh ngày 27-4-2021 cho chị Nguyễn Thị Minh A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị Nguyễn Thị Minh A và anh Phạm Duy K tự giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Minh A và anh Phạm Duy K không yêu cầu nên không

xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh A và anh Phạm Duy K phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Anh Phạm Duy K đăng ký thường trú tại thôn L xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Minh A và anh Phạm Duy K thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Về nội dung vụ án:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh A và anh Phạm Duy K kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng vào ngày 20-11-2020, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị hoà thuận thời gian đầu và có 01 con chung. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp nên đã xảy ra bất hòa. Nay chị Nguyễn Thị Minh A xác định tình nghĩa vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị được ly hôn anh Phạm Duy K. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh Phạm Duy K đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Minh A. Qua xác minh thì thấy, vợ chồng chị Nguyễn Thị Minh A và anh Phạm Duy K có mâu thuẫn, từ tháng 9/2023 đến nay anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Minh A và anh Phạm Duy K phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Minh A và anh Phạm Duy K có 01 con chung là Phạm Minh H, sinh ngày 27-4-2021. Khi ly hôn, chị Minh A và anh K cùng đề nghị Tòa án giao con chung cho anh, chị trực tiếp nuôi dưỡng. Xét yêu cầu đề nghị nuôi con chung của anh chị, Hội đồng xét xử nhận định: Chị Minh A và anh K đều có nơi ở và thu nhập, tuy nhiên cháu Phạm Minh H, sinh ngày 27-4-2021 còn nhỏ hiện đang ở với mẹ, cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, cần chấp nhận yêu cầu của chị Minh A, giao con chung Phạm Minh H, sinh ngày 27-4-2021 cho chị Nguyễn Thị Minh A trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Việc

cấp dưỡng nuôi con chị Minh A xin tự giải quyết với anh K nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Minh A và anh Phạm Duy K không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh A và anh Phạm Duy K cùng chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 146, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Minh A và anh Phạm Duy K.

2. Về con chung: Giao con chung là Phạm Minh H, sinh ngày 27-4-2021 cho chị Nguyễn Thị Minh A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị Nguyễn Thị Minh A và anh Phạm Duy K tự giải quyết, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Minh A và anh Phạm Duy K không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Minh A phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Minh A đã nộp tạm ứng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo theo biên lai thu

tiền tạm ứng án phí số 0009558 ngày 24 tháng 02 năm 2025. Hoàn trả lại chị Minh A 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Anh Phạm Duy K phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo lên toà án cấp trên để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- VKSND thành phố Hải Phòng
- TAND Thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo;
- Ủy ban nhân dân xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền